

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8.2/2006/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 09 tháng 12 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

**Về Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu
và định mức chi các đơn vị thời kỳ ổn định ngân sách 2007 - 2010.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Trên cơ sở Tờ trình số 2776/TTr-UBND ngày 21/11/2006 và Đề án Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu và định mức chi các đơn vị thời kỳ ổn định ngân sách 2007 - 2010 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu và định mức chi các đơn vị thời kỳ ổn định ngân sách 2007-2010 (Có phụ lục kèm theo).

Trong quá trình điều hành ngân sách hàng năm, nếu có những vấn đề lớn phát sinh, căn cứ vào khả năng của nguồn thu, nhiệm vụ chi, UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để giải quyết và báo cáo với HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 2. HĐND tỉnh giao UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương căn cứ vào Nghị quyết để tiến hành xây dựng dự toán thu, chi ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn.

Điều 3. HĐND tỉnh giao trách nhiệm cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá V, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2006 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua Nghị quyết này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Viết Nên

ĐỀ ÁN**PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI,
TỶ LỆ PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU VÀ ĐỊNH MỨC CHI
THỜI KỲ ỔN ĐỊNH NGÂN SÁCH 2007 - 2010**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 8.2/2006/NQ-HĐND ngày 09/12/2006
của HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 8)*

I. Yêu cầu

- Đảm bảo kinh phí để góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh- quốc phòng của tỉnh theo Nghị quyết tỉnh Đảng bộ; ưu tiên tăng kinh phí cho những lĩnh vực quan trọng như Giáo dục- Đào tạo, dạy nghề; khoa học công nghệ, môi trường ...;

- Định mức phân bổ ngân sách nhà nước năm 2007 đã xây dựng trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương; bám sát định mức phân bổ ngân sách nhà nước theo quy định tại Quyết định số 151/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Thúc đẩy tiết kiệm, chống lãng phí, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công; sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước; góp phần đổi mới quản lý tài chính trong khu vực sự nghiệp công; khuyến khích xã hội hóa, huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh;

- Tiêu chí, căn cứ của định mức phân bổ ngân sách phải được lượng hóa rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và kiểm tra; đảm bảo công bằng, minh bạch.

II. Nguyên tắc

- Kế thừa kết quả đạt được của định mức phân bổ chi ngân sách địa phương theo Nghị quyết số 11b/2003/NQ-HĐND ngày 25/12/2003 của HĐND tỉnh về định mức phân bổ ngân sách 2004; ưu tiên nhiều hơn đối với vùng miền núi, vùng cao, vùng có tình hình an ninh trật tự phức tạp và kiến thiết thị chính đô thị;

- Đối với ngân sách huyện, xã lấy các tiêu chí về biên chế, tiền lương làm tiêu chí chủ yếu; đồng thời tiếp tục sử dụng các tiêu chí về dân số, địa bàn, điều kiện kinh tế- xã hội ... làm tiêu chí xem xét phân bổ ngân sách cho phù hợp với đặc thù của từng huyện và bao quát hết các nhiệm vụ chi;

- Đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ của nhà nước, nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định 204/2004/ NĐ-CP; Nghị định số 118/2005/NĐ-CP và Nghị định số 119/2005/NĐ-CP của Chính phủ;

- Khi thực hiện định mức phân bổ mới thì dự toán ngân sách từng huyện, xã và dự toán chi của các đơn vị hành chính sự nghiệp có tăng hợp lý so với dự toán năm 2006 đã được HĐND tỉnh quyết định;

- Chỉ ban hành định mức chi quản lý hành chính áp dụng cho các cơ quan Đảng, quản lý nhà nước và đoàn thể, định mức chi thường xuyên cho bộ máy của các đơn vị hoạt động sự nghiệp công lập. Không xây dựng định mức chi cho một số sự nghiệp đặc thù của tỉnh như hoạt động văn hóa- nghệ thuật, bảo tồn, bảo tàng, đào tạo của các trường, chi sự nghiệp y tế quản lý toàn ngành, hoạt động của Đài Phát thanh-

Truyền hình tỉnh... Những sự nghiệp này được xem xét bố trí tăng chi theo nhiệm vụ và khả năng cân đối ngân sách hàng năm do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định;

- Đối với các nhiệm vụ chi chưa có định mức phân bổ cụ thể hoặc chỉ ban hành khung mức chi, căn cứ vào dự toán chi Chính phủ giao và khả năng cân đối của ngân sách địa phương hàng năm để trình HĐND tỉnh mức chi cụ thể.

III. Nội dung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định ngân sách

Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định ngân sách và định mức cho thời kỳ ổn định 2007 - 2010

1. Thu ngân sách				
1.1. Các khoản thu mỗi cấp ngân sách (Tỉnh, huyện, xã) được hưởng 100%				
TT	Tên các khoản thu	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách xã, phường, thị trấn
1	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	100%		
2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp:			
	- Thuế sử dụng đất nhà nước thu từ hộ gia đình			100%
	- Thuế sử dụng đất nhà nước thu từ các đối tượng còn lại (Các nông trường, các HTX...)	100%		
3	Thu tiền sử dụng đất:			
	- Tỉnh thu	100%		
	- Huyện, thị xã thu		100%	
4	Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước: Không kể tiền thuê mặt nước, thu từ hoạt động dầu khí và thu tại các Khu công nghiệp		100%	
	- Thu tiền thuê đất tại các Khu công nghiệp, Khu thương mại của tỉnh đầu tư	100%		
5	Tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước:			
	- Nhà cấp tỉnh quản lý	100%		
	- Nhà cấp huyện, xã quản lý		100%	
6	Thu nhập từ vốn góp của ngân sách địa phương, tiền thu hồi vốn của ngân sách địa phương tại các cơ sở kinh tế, thu thanh lý tài sản và các khoản thu khác của doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, phần nộp	100%		

	ngân sách theo quy định của pháp luật			
7	Thu từ quỹ dự trữ tài chính của cấp tỉnh	100%		
8	Các khoản phí, lệ phí phân nộp ngân sách theo quyết định (Không kể phí xăng dầu, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và lệ phí trước bạ):			
	- Đơn vị cấp tỉnh quản lý và tổ chức thu	100%		
	- Đơn vị cấp huyện quản lý và tổ chức thu		100%	
	- Đơn vị cấp xã quản lý và tổ chức thu.			100%
9	Thu từ quỹ đất công ích (Thu đấu thầu, thu khoán theo mùa vụ...) và thu hoa lợi công sản khác			100%
10	Thu sự nghiệp, phân nộp ngân sách theo quy định của pháp luật:			
	- Đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý	100%		
	- Đơn vị thuộc cấp huyện quản lý		100%	
	- Đơn vị thuộc cấp xã quản lý			100%
11	Huy động từ các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật:			
	- Cấp tỉnh huy động	100%		
	- Cấp huyện huy động		100%	
	- Cấp xã huy động			100%
12	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước:			
	- Đóng góp cho cấp tỉnh	100%		
	- Đóng góp cho cấp huyện		100%	
	- Đóng góp cho cấp xã			100%
13	Huy động đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước	100%		
14	Thu từ các khoản tiền phạt, tịch thu từ hoạt động kinh doanh trái pháp luật, phạt ATGT và phạt vi phạm trong lĩnh vực văn hoá	100%		
15	Thu kết dư:			
	- Ngân sách cấp tỉnh	100%		
	- Ngân sách cấp huyện		100%	
	- Ngân sách cấp xã			100%

16	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:			
	- Bổ sung từ ngân sách Trung ương	100%		
	- Bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh		100%	
	- Bổ sung từ ngân sách cấp huyện			100%
17	Thu chuyển nguồn ngân sách từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau:			
	- Chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh	100%		
	- Chuyển nguồn ngân sách cấp huyện		100%	
	- Chuyển nguồn ngân sách cấp xã			100%
18	Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân ở nhà nước:			
	- Viện trợ cho cấp tỉnh	100%		
	- Viện trợ cho cấp huyện		100%	
	- Viện trợ cho cấp xã			100%
19	Tiền đền bù thiệt hại đất:			
	- Đất do tỉnh quản lý	100%		
	- Đất do huyện quản lý		100%	
	- Đất do xã quản lý			100%
20	Thu khác của ngân sách theo quy định của pháp luật:			
	- Cấp tỉnh quản lý	100%		
	- Cấp huyện quản lý		100%	
	- Cấp xã quản lý			100%

1.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa các cấp ngân sách

TT	Tên các khoản thu	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách xã, phường, thị trấn
1	Thuế giá trị gia tăng (Không kể thuế GTGT hàng hoá nhập khẩu và thuế GTGT thu từ hoạt động xổ số kiến thiết):			
	- Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước	100%		
	- Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã			

	Trong đó: + Tỉnh thu	100%		
	+ Huyện, thị xã thu		100 %	
	- Thuế GTGT thu từ cá nhân và hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		70%	30%
	+ Riêng thu tại các chợ trung tâm		100 %	
	+ Thu trên địa bàn phường		90%	10%
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp (Không kể thuế TNDN của các đơn vị hạch toán toàn ngành và thuế TNDN thu từ hoạt động xổ số kiến thiết):			
	- Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước	100%		
	- Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã:			
	Trong đó: + Tỉnh thu	100%		
	+ Huyện, thị thu		100 %	
	- Thuế TNDN thu từ cá nhân và hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:		70%	30%
	+ Riêng thu tại các chợ trung tâm		100 %	
	+ Thu trên địa bàn phường		90%	10%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) thu từ hàng hoá, dịch vụ trong nước (Không kể thuế TTĐB thu từ hoạt động xổ số kiến thiết):			
	- Thuế TTĐB thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước	100%		
	- Thuế TTĐB thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã		100 %	
	- Thuế TTĐB thu từ hộ cá nhân và hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		30%	70%
4	Thuế tài nguyên (Không kể thuế tài nguyên thu từ các hoạt động dầu khí):			
	- Thuế tài nguyên thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước	100%		
	- Thuế tài nguyên thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã		100 %	

	- Thuế tài nguyên thu từ cá nhân và hộ gia đình		30%	70%
5	Thuế môn bài:			
	- Thuế môn bài thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước	100%		
	- Thuế môn bài thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã:			
	Trong đó: + Tỉnh thu	100%		
	+ Huyện, thị thu		100%	
	- Thuế môn bài thu từ cá nhân và hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ		30%	70%
	+ Riêng thu tại các chợ trung tâm		100%	
	+ Thu trên địa bàn phường		70%	30%
6	Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao	100%		
7	Lệ phí trước bạ:			
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất		30%	70%
	- Lệ phí trước bạ còn lại		100%	
8	Phí xăng dầu	100%		
9	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (Phần địa phương hưởng 50%)	100%		
10	Thuế nhà, đất:			
	- Thuế nhà, đất phát sinh trên địa bàn phường		50%	50%
	- Thuế nhà, đất phát sinh trên địa bàn xã, thị trấn		30%	70%
11	Thuế chuyển quyền sử dụng đất (CQSD):			
	- Thuế CQSD đất phát sinh trên địa bàn phường		70%	30%
	- Thuế CQSD đất phát sinh trên địa bàn xã, thị trấn		30%	70%

2. Chi ngân sách

TT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN CHI		
	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Xã, phường, thị trấn
1	Chi đầu tư phát triển: a) Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội không có khả năng thu hồi	Chi đầu tư phát triển: a) Đầu tư xây dựng các công trình kết	Chi đầu tư phát triển: a) Đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng

	vốn do cấp tỉnh quản lý b) Đầu tư và hỗ trợ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của nhà nước theo quy định của pháp luật c) Chi đầu tư phát triển trong các Chương trình mục tiêu quốc gia do tỉnh quản lý d) Chi đầu tư phát triển các chương trình theo Nghị quyết của HĐND tỉnh đ) Chi vốn đối ứng các dự án do Chính Phủ quy định e) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật	cầu hạ tầng kinh tế- xã hội theo phân cấp của HĐND tỉnh b) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật	kinh tế- xã hội không có khả năng thu hồi vốn theo phân cấp của tỉnh b) Chi đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội của xã từ nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho từng dự án nhất định theo quy định của pháp luật, do HĐND xã quyết định đưa vào ngân sách xã quản lý c) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật
2	Chi thường xuyên: a) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế: - Sự nghiệp giao thông: Duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa cầu, đường và các công trình giao thông khác; lập biển báo và các biện pháp an toàn giao thông trên các tuyến đường do tỉnh quản lý - Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp, diêm nghiệp và lâm nghiệp: Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi do tỉnh quản lý, các trạm trại nông nghiệp, lâm- ngư nghiệp; công tác khuyến lâm- nông- ngư; chi khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản do các đơn vị cấp tỉnh quản lý thực hiện. - Sự nghiệp thị chính: Duy tu,	Chi thường xuyên: a) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế: - Sự nghiệp giao thông: Duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa cầu, đường và các công trình giao thông nội thị, giao thông khác do cấp huyện quản lý theo phân cấp của tỉnh - Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp huyện quản lý; hỗ trợ công tác khuyến nông- ngư; bảo vệ	Chi thường xuyên: a) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế: - Sự nghiệp giao thông: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa đường giao thông nông thôn, đường hẻm nội thị và các công trình thuộc cấp xã quản lý theo phân cấp quản lý của tỉnh - Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: + Duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy nông thuộc cấp xã quản lý + Hỗ trợ công tác khuyến nông- lâm-

bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, giao thông nội thị, công viên và các sự nghiệp thị chính khác do đơn vị cấp tỉnh quản lý thực hiện - Chi sự nghiệp tài nguyên và môi trường: Đo đạc lập bản đồ, cấp giấy chuyển quyền sử dụng đất; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống lưu trữ và quản lý cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; sự nghiệp môi trường khác do cấp tỉnh thực hiện - Điều tra cơ bản do đơn vị cấp tỉnh thực hiện: Địa chất, khoáng sản, tài nguyên nước... - Các sự nghiệp kinh tế khác do cấp tỉnh quản lý b) Các hoạt động sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo, dạy nghề, y tế, xã hội, văn hóa- thông tin, văn học nghệ thuật, thể dục- thể thao, khoa học và công nghệ, các sự nghiệp khác do các cơ quan cấp tỉnh quản lý: - Giáo dục phổ thông, bổ túc văn hóa, phổ thông dân tộc nội trú và các hoạt động giáo dục khác do cấp tỉnh quản lý; - Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, đào tạo nghề, đào tạo ngắn hạn và các hình thức đào tạo bồi dưỡng khác (Trung tâm	nguồn lợi thủy sản do các đơn vị cấp huyện thực hiện - Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống thoát nước, công viên, cây xanh đô thị và các hoạt động sự nghiệp thị chính khác do các đơn vị cấp huyện thực hiện - Đo đạc, lập bản đồ, lưu trữ hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai và các hoạt động sự nghiệp tài nguyên và môi trường khác do cơ quan cấp huyện thực hiện theo phân cấp của tỉnh - Điều tra cơ bản do đơn vị cấp huyện thực hiện để phục vụ yêu cầu quản lý, quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội - Các sự nghiệp kinh tế khác thuộc cấp huyện quản lý b) Các hoạt động sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo, y tế, xã hội, văn hóa- thông tin, thể dục- thể thao và các sự nghiệp khác theo phân cấp của tỉnh:	ngư. - Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng trụ sở, điện chiếu sáng, vỉa hè và thoát nước công cộng tại trung tâm xã và các đường hẻm thuộc khu dân cư; các công trình phúc lợi công cộng khác do cấp xã quản lý - Chính lý biến động đất đai b) Các hoạt động sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa- thông tin, thể dục- thể thao, truyền thanh ở cấp xã: - Hỗ trợ các lớp bổ túc văn hóa, trợ cấp nhà trẻ, lớp mẫu giáo, kể cả trợ cấp cho giáo viên mẫu giáo và cô nuôi dạy trẻ do xã, thị trấn quản lý; - Hỗ trợ thường xuyên và mua sắm các khoản trang thiết bị phục vụ cho khám chữa bệnh của Trạm Y tế xã
--	--	---

giáo dục thường xuyên...) - Phòng bệnh, chữa bệnh và các hoạt động y tế khác do các đơn vị cấp tỉnh thực hiện - Các trại xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói, phòng chống các tệ nạn xã hội và các hoạt động xã hội khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện - Bảo tồn, bảo tàng, thư viện, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động văn hóa khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện - Phát thanh- Truyền hình và các hoạt động thông tin khác - Bồi dưỡng, huấn luyện huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp tỉnh; các giải thi đấu cấp tỉnh; quản lý các cơ sở thi đấu thể dục- thể thao và các hoạt động thể dục- thể thao khác - Nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, các hoạt động sự nghiệp khoa học- công nghệ khác - Các sự nghiệp khác do cấp tỉnh quản lý c) Các nhiệm vụ về quốc phòng- an ninh, trật tự an toàn xã hội do ngân sách cấp tỉnh thực hiện: - Quốc phòng: + Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân + Xây dựng, huy động lực lượng động viên + Xây dựng, huấn luyện và hoạt động của lực lượng dân	- Giáo dục phổ thông và bổ túc văn hóa ở bậc: Tiểu học và trung học phổ thông cơ sở, nhà trẻ, mẫu giáo và các hoạt động giáo dục khác do cấp huyện quản lý; - Chi công tác đào tạo, bồi dưỡng của các Trung tâm chính trị. Chi bồi dưỡng và đào tạo lại cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước cấp huyện, xã - Chi phòng bệnh và các hoạt động y tế khác do cấp huyện quản lý - Chi phòng chống tệ nạn xã hội và các hoạt động xã hội khác thuộc cấp huyện quản lý - Các hoạt động thư viện, trung tâm văn hóa, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động xã hội khác thuộc cấp huyện quản lý - Phát thanh- Truyền hình, tiếp kênh truyền hình và các hoạt động thông tin khác - Các hoạt động thể	- Hỗ trợ hoạt động của các Trung tâm văn hóa, các đoàn biểu diễn nghệ thuật quần chúng; chi các hoạt động văn hóa khác do cấp xã quản lý - Chi sự nghiệp truyền thanh và các hoạt động thông tin khác ở cấp xã - Hỗ trợ các hoạt động thể dục- thể thao ở cơ sở c) Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội: - Công tác dân quân tự vệ: + Công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, công tác nghĩa vụ quân sự khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp
---	---	---

quân tự vệ + Xây dựng và hoạt động của Bộ đội Biên phòng theo quy định của pháp luật + Hoạt động của các đơn vị tự vệ luân phiên thoát ly sản xuất làm nghĩa vụ thường trực chiến đấu hoặc sẵn sàng chiến đấu ở những vùng trọng điểm biên giới, hải đảo trong một số trường hợp đặc biệt theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng + Công tác tuyển quân, xây dựng phương án phòng thủ khu vực + Các nhiệm vụ khác về quốc phòng do ngân sách tỉnh đảm bảo theo quy định của Chính phủ - An ninh và trật tự, an toàn xã hội: Hỗ trợ các chiến dịch phòng ngừa, phòng chống các loại tội phạm; hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội; hỗ trợ công tác phòng cháy, chữa cháy; hỗ trợ sửa chữa nhà tạm giam, tạm giữ; hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc d) Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp tỉnh đ) Hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp tỉnh: UBMTTQ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí	đục- thể thao cấp huyện quản lý - Các sự nghiệp khác do cấp huyện quản lý c) Các nhiệm vụ về quốc phòng- an ninh, trật tự an toàn xã hội do ngân sách cấp huyện thực hiện: - Quốc phòng: + Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân + Xây dựng và huy động lực lượng động viên + Công tác tuyển quân + Các nhiệm vụ khác về quốc phòng do ngân sách cấp huyện bảo đảm theo quy định của pháp luật - An ninh và trật tự, an toàn xã hội: Tuyên truyền, giáo dục quần chúng bảo vệ an ninh trật tự; hỗ trợ thực hiện chiến dịch giữ gìn an ninh trật tự cơ sở; hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở d) Hoạt động của các cơ quan nhà	xã theo quy định của pháp luật + Chi huấn luyện dân quân tự vệ, các khoản phụ cấp huy động dân quân tự vệ và các khoản chi khác về Dân quân tự vệ thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã theo quy định của Pháp lệnh dân quân tự vệ - An ninh và trật tự an toàn xã hội: + Chi tuyên truyền, vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cấp xã + Hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn cấp xã d) Hoạt động của các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp xã đ) Hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp xã: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh e) Chi công tác xã hội: - Chi trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định
---	--	--

	Mình e) Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp: Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp ở cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật g) Đảm bảo xã hội: Thực hiện các chính sách xã hội với các đối tượng do cấp tỉnh quản lý h) Phân chi thường xuyên cho các chương trình quốc gia i) Trợ giá theo chính sách của nhà nước k) Các khoản chi thường xuyên khác của ngân sách theo quy định của pháp luật	nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp huyện đ) Hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp huyện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh e) Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp: Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp ở cấp huyện quản lý theo quy định của pháp luật g) Đảm bảo xã hội: Thực hiện các chính sách xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói và các hoạt động đảm bảo xã hội khác đối với các đối tượng do cấp huyện quản lý h) Các khoản chi thường xuyên khác của ngân sách theo quy định của pháp luật	- Trợ cấp trẻ mồ côi, người già neo đơn, người tàn tật không nơi nương tựa thuộc cấp xã quản lý - Chi thăm hỏi các gia đình chính sách, cứu tế xã hội và công tác xã hội khác g) Các khoản chi thường xuyên khác của ngân sách theo quy định của pháp luật
3	Chi trả gốc, lãi tiền huy động cho đầu tư theo quy định tại khoản 3, Điều 8 Luật Ngân sách		

	nhà nước		
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính		
5	Chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện	Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã	
6	Chi chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh năm trước sang ngân sách cấp tỉnh năm sau	Chi chuyển nguồn ngân sách cấp huyện năm trước sang ngân sách cấp huyện năm sau	Chi chuyển nguồn ngân sách cấp xã năm trước sang ngân sách cấp xã năm sau

IV. Định mức cho thời kỳ ổn định 2007 - 2010

1. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo

Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo đảm bảo không thấp hơn mức phân bổ của Trung ương giao.

Thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Mức kinh phí ngân sách cấp cho hoạt động được giao ổn định trong thời kỳ ổn định, được tăng theo tỷ lệ do Trung ương quy định và đảm bảo các chính sách do địa phương ban hành.

Các Sở chuyên ngành có trách nhiệm ban hành hệ thống định mức phân bổ chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc, đảm bảo phân bổ khớp đúng về tổng mức, phù hợp với đặc điểm thực tế và nguồn thu của các đơn vị trực thuộc, bảo đảm công khai, minh bạch và theo đúng các quy định của pháp luật.

Riêng đào tạo khối huyện: Tùy theo đặc thù mỗi huyện.

2. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp Khoa học- Công nghệ Bằng mức phân bổ của Trung ương giao.

3. Định mức phân bổ chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể

a) Định mức:

TT	Chỉ tiêu	Tiền
I	Cấp tỉnh	
1	Biên chế dưới 20 người	30 triệu đồng/ người/ năm
2	Từ biên chế 20 đến 40 người	29 triệu đồng/ người/ năm
3	Từ biên chế 41 người trở lên	28 triệu đồng/ người/ năm
II	Cấp huyện	
1	Các huyện đồng bằng	26 triệu đồng/ người/ năm
2	Huyện Hướng Hoá	27 triệu đồng/ người/ năm
3	Huyện Đakrông	26,5 triệu đồng/ người/

		năm
4	Huyện Đảo Côn Cỏ	37 triệu đồng/ người/ năm
III	Cấp xã, phường, thị trấn	
1	Cán bộ chuyên trách và công chức xã theo Nghị định 121/NĐ-CP	
	- Xã đồng bằng	16 triệu đồng/ người/ năm
	- Xã miền núi, phường	17 triệu đồng/ người/ năm
2	Cán bộ không chuyên trách xã	3 triệu đồng/ người/ năm

Định mức chi hành chính trên đã bao gồm:

- Tiền lương theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP, Nghị định 118/2005/NĐ-CP, Nghị định 119/2005/NĐ-CP; các chế độ phụ cấp theo quy định hiện hành;
- Kinh phí thực hiện chế độ sinh hoạt Đảng cơ sở theo Quyết định số 84/QĐ-TW;

Định mức chi hành chính trên chưa bao gồm kinh phí mua sắm tài sản cố định có giá trị lớn; sửa chữa lớn, nâng cấp trụ sở theo các dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với các đơn vị cấp tỉnh có hệ số lương và phụ cấp lớn thì được bù chi khác đảm bảo không dưới 8 triệu đồng/biên chế/năm.

- Các tổ chức chính trị- xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

- Sở Nội vụ có trách nhiệm thống nhất với Sở Tài chính về chỉ tiêu biên chế của các Sở, Ban, ngành và các huyện, thị xã làm cơ sở xây dựng dự toán ngân sách năm kế hoạch vào ngày 20 tháng 7 năm trước;

- Dự toán chi quản lý hành chính các năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định được điều chỉnh tăng thêm hàng năm theo tỷ lệ do Chính phủ trình Quốc hội quyết định.

Ngoài định mức trên có bổ sung cho một số cơ quan sau:

- Hoạt động của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và một số sở có hoạt động đặc thù; chỉ thực hiện một số nhiệm vụ đặc biệt được cấp có thẩm quyền giao, chỉ tổ chức đại hội theo nhiệm kỳ của UBMTTQ, các cơ quan đoàn thể cấp tỉnh;

- Hoạt động của cấp ủy, HĐND và UBND huyện, xã; đại hội UBMTTQ, các đoàn thể... cấp huyện, xã theo nhiệm kỳ:

+ Cấp huyện: 300 triệu đồng/huyện/năm;

+ Cấp xã: 20 triệu đồng/xã/năm;

- Kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân xã 2 triệu đồng/xã;

- Phụ cấp không chuyên trách thôn theo mức quy định;

b) Định mức trên áp dụng cho cả chi thường xuyên hoạt động bộ máy hành chính của các đơn vị văn hóa- thông tin, thể dục- thể thao, phát thanh- truyền

hình do huyện quản lý. Riêng kinh phí sự nghiệp có định mức riêng theo qui định dưới đây

b.1) Định mức chi sự nghiệp Văn hoá- Thông tin

b.1.1) Kinh phí hoạt động sự nghiệp Văn hóa- Thông tin:

- Cấp huyện: 150 triệu đồng/huyện;
- Cấp xã:
 - + Bình quân: 5 triệu đồng/xã, thị trấn/năm;
 - + Bình quân: 6 triệu đồng/phường/năm;

b.1.2) Kinh phí hoạt động của Ban Vận động xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư 01 triệu đồng/cụm:

Định mức phân bổ trên chưa bao gồm kinh phí cho các hoạt động văn hóa đặc thù, hoạt động về bảo tồn, bảo tàng vật thể, phi vật thể; các hoạt động văn hóa dân gian; Đội thông tin lưu động của các huyện miền núi...được xem xét hỗ trợ riêng theo quy mô, tính chất đặc thù về hoạt động văn hóa của từng huyện.

b.2) Định mức chi các sự nghiệp Phát thanh- Truyền hình

- Đài Truyền thanh cấp huyện: 50 triệu đồng/năm;
- Riêng Hướng Hoá và Đakrông: 100 triệu đồng/năm; Đảo Côn Cỏ: 130 triệu đồng/năm;

b.3) Định mức chi các sự nghiệp Thể dục- Thể thao

- Cấp huyện: 100 triệu đồng/huyện/năm;
- Cấp xã:
 - + Bình quân 4 triệu đồng/xã/năm;
 - + Bình quân: 6 triệu đồng/phường/năm;

b.4) Định mức chi đảm bảo xã hội

b.4.1) Định mức chi đảm bảo xã hội cấp huyện:

- Phân bổ theo số đối tượng chính sách; trợ cấp người cao tuổi; trẻ em mồ côi, trẻ bị bỏ rơi; các đối tượng chính sách xã hội theo quy định của Nghị định 07/NĐ-CP ...;

- Kinh phí hoạt động cứu trợ xã hội: 150 triệu đồng/huyện/năm;

Định mức trên đã bao gồm:

- Duy tu, sửa chữa Nghĩa trang Liệt sỹ các huyện;
- + Các hoạt động về đền ơn đáp nghĩa;
- + Hỗ trợ cộng đồng dân cư khắc phục lũ lụt, thiên tai, phòng cháy, chữa cháy, cứu trợ xã hội ...;

Định mức trên chưa bao gồm chi hỗ trợ cơ sở vật chất cho các Trung tâm bảo trợ trẻ em tàn tật, trẻ em khuyết tật, trẻ mồ côi; chi hỗ trợ thiên tai lũ lụt lớn vượt quá khả năng cân đối ngân sách huyện.

b.4.2) Định mức chi đảm bảo xã hội của cấp xã:

- Chi cho cán bộ hưu trí xã phân bổ theo số đối tượng được hưởng trợ cấp thường xuyên;

- Kinh phí hoạt động cứu trợ xã hội: Bình quân: 6 triệu đồng/xã/năm;

b.5) Định mức phân bổ chi Quốc phòng- An ninh

- Chi hoạt động Quốc phòng- An ninh từ 240 - 400 triệu đồng/huyện;

Riêng Hướng Hoá, Đakrông và Đảo Cồn Cỏ tính thêm đặc thù

- Chi Quốc phòng- An ninh xã;

- Chi Quốc phòng: 30 triệu đồng/xã/năm;

- Chi An ninh:

+ Bình quân: 5 triệu đồng/xã, thị trấn/năm;

+ Bình quân: 7 triệu đồng/phường/năm;

Định mức trên đã bao gồm chi triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Pháp lệnh dân quân tự vệ.

b.6) Về chi thường xuyên khác

Tính tỷ lệ từ 0,3 - 0,5 % tổng chi các khoản chi thường xuyên đã được tính theo định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nêu trên (Từ mục 1- 2.5);

c) Chi sự nghiệp Kinh tế

Các nhiệm vụ chi sự nghiệp Kinh tế như sự nghiệp giao thông, nông lâm thủy lợi, địa chính, thủy sản, kiến thiết thị chính, khoa học- công nghệ, các hoạt động phòng chống dịch bệnh, sự nghiệp bảo vệ môi trường... là rất lớn trong khi khả năng đáp ứng của ngân sách địa phương còn hạn chế nên tiếp tục xem xét, phân bổ kinh phí chủ yếu căn cứ vào nguồn lực có thể bố trí chi cho nhiệm vụ này và các chỉ tiêu kinh tế như diện tích đất nông nghiệp, lâm nghiệp; giá trị sản xuất công nghiệp, số Km đường giao thông, số Km đê do địa phương quản lý, huyện, xã có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn...Ưu tiên hỗ trợ vốn từ nguồn kiến thiết thị chính của tỉnh và từ các nguồn vốn khác đối với các huyện có nguồn thu tiền sử dụng đất thấp.

Đối với khối huyện: Tăng so năm 2006 15%; thị xã Đông Hà và huyện đảo Cồn Cỏ tính theo nhiệm vụ.

d) Định mức dự phòng ngân sách

Tỷ lệ dự phòng ngân sách huyện, xã khoảng 3% tổng chi cân đối ngân sách huyện, xã./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Viết Nên